

Số: 15/2019/QĐST-HNGĐ

Bố Trạch, ngày 20 tháng 02 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2019/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1984; địa chỉ: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phan T, sinh năm 1980; địa chỉ: thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 12 tháng 02 năm 2019, về việc các đương sự đó thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 12 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị H và anh Phan T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Phan T nhất trí thuận tình ly hôn.
 - Về quan hệ con chung: Chị H và anh T thừa nhận quá trình chung sống vợ chồng có 03 con chung tên là Phan Thành Đ, sinh ngày 16/01/2008;

Phan Thảo M, sinh ngày 18/4/2012 và Phan Thảo L, sinh ngày 02/02/2014. Chị H và anh T thỏa thuận giao 03 con chung Phan Thành Đ, Phan Thảo M và Phan Thảo L cho chị Lê Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị H không yêu cầu anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con và khẳng định có đủ khả năng tự nuôi con một mình.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị H, anh T thống nhất trình bày vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị H và anh T thỏa thuận giao cho chị H chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn để sung vào công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bồ Trách, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0003032, ngày 23 tháng 01 năm 2019. Chị H được hoàn trả 150.000 đồng tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Bồ Trách (2 bản);
- Chi cục THADS huyện Bồ Trách;
- Hai đương sự (2 bản);
- UBND xã H;
- Lưu HSVA + VP;

THẨM PHÁN

(đã ký)

Châu Mạnh Cường